

Số: /ABS - TD2021

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO DANH SÁCH CHỨNG KHOÁN
KỶ QUỸ THÁNG 02/2021****Kính gửi:** Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty chứng khoán An Bình xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch kỷ quỹ như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỷ quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục kỷ quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục kỷ quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỷ quỹ cuối kỳ
1	AAV			AAV
2	ADC			ADC
3	AME			AME
4	AMV			AMV
5	ART			ART
6	BAX			BAX
7	BBS			BBS
8	BCC			BCC
9	BED			BED
10	BPC			BPC
11	BSC			BSC
12	BST			BST
13	BTS			BTS
14	BTW			BTW
15	BVS			BVS
16	BXH			BXH
17	C69			C69
18	CAG			CAG
19	CAN			CAN
20	CAP			CAP
21	CDN			CDN
22	CLH			CLH
23	CLM			CLM
24	CPC			CPC
25	CTP			CTP
26	CTT			CTT
27	CTX			CTX
28	CVN			CVN
29	CX8			CX8
30	D11			D11
31	DAD			DAD
32	DAE			DAE
33	DDG			DDG
34	DHT			DHT
35	DNP			DNP
36	DP3			DP3
37	DPC			DPC

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
38	DS3			DS3
39	DTD			DTD
40	DXP			DXP
41	EID			EID
42	EVS			EVS
43	GDW			GDW
44	GKM			GKM
45	GLT			GLT
46	GMX			GMX
47	HAD			HAD
48	HAT			HAT
49	HBS			HBS
50	HCC			HCC
51	HCT			HCT
52	HDA	HDA		
53	HEV			HEV
54	HHC			HHC
55	HHP			HHP
56	HJS			HJS
57	HLD			HLD
58	HMH			HMH
59	HTC			HTC
60	HTP			HTP
61	ICG			ICG
62	IDC			IDC
63	IDV			IDV
64	INN			INN
65	KLF			KLF
66	KST			KST
67	L14			L14
68	L18			L18
69	LBE			LBE
70	LCD			LCD
71	LHC			LHC
72	LIG			LIG
73	MBG			MBG
74	MBS			MBS
75	MCC			MCC
76	MCO			MCO
77	MDC			MDC
78	MST			MST
79	NAG			NAG
80	NAP			NAP
81	NBP			NBP
82	NBW			NBW
83	NDN			NDN
84	NET			NET
85	NHA			NHA
86	NHC			NHC
87	NSH			NSH

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
88	NTH			NTH
89	NTP			NTP
90	NVB			NVB
91	PCE			PCE
92	PCT			PCT
93	PGN			PGN
94	PHN			PHN
95	PIA			PIA
96	PLC			PLC
97	PMB			PMB
98	PMC			PMC
99	PMS			PMS
100	PPP			PPP
101	PSC			PSC
102	PTI			PTI
103	PTS			PTS
104	PVC			PVC
105	PVI			PVI
106	PVS			PVS
107	QHD			QHD
108	QST			QST
109	QTC			QTC
110	RCL			RCL
111	S55			S55
112	S99			S99
113	SAF			SAF
114	SCI			SCI
115	SD5			SD5
116	SD6			SD6
117	SDG			SDG
118	SDN			SDN
119	SED			SED
120	SFN			SFN
121	SGC			SGC
122	SGD			SGD
123	SHB			SHB
124	SHE			SHE
125	SHN			SHN
126	SHS			SHS
127	SIC			SIC
128	SJ1			SJ1
129	SJE			SJE
130	SLS			SLS
131	SMN			SMN
132	SRA			SRA
133	STC			STC
134	SZB			SZB
135	TAR			TAR
136	TC6			TC6
137	TCS			TCS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
138	TDN			TDN
139	TDT			TDT
140	TET			TET
141	TIG			TIG
142	TMB			TMB
143	TMX			TMX
144	TNG			TNG
145	TPH			TPH
146	TPP			TPP
147	TSB			TSB
148	TTL			TTL
149	TTT			TTT
150	TV3			TV3
151	TVC			TVC
152	VC3			VC3
153	VC6			VC6
154	VC7			VC7
155	VCG			VCG
156	VCM			VCM
157	VCS			VCS
158	VE2			VE2
159	VE3			VE3
160	VE4			VE4
161	VGS			VGS
162	VHE			VHE
163	VIT			VIT
164	VIX			VIX
165	VMC			VMC
166	VMS			VMS
167	VNC			VNC
168	VNR			VNR
169	VSA			VSA
170	VSM			VSM
171	VTV			VTV
172	WCS			WCS
173			IDC	IDC

- Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty:

https://www.abs.vn/uploads/files/2021/02/danh_sach_chung_khoan_ky_quy_hnx_thang_2_

-Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này

-Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Người lập

Phó Tổng Giám đốc

Lê Thị Lan Anh

Hoàng Thị Thu Hiền